

Ý thức giới trong tiểu thuyết “Những con chim ả mình chờ chết” (The thorn birds) của Colleen McCullough

Hà Minh Châu

Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội, Trường Đại học Sài Gòn

Email: minhchaudhsg@sgu.edu.vn

Ngày nhận bài: 06/5/2023; Ngày sửa bài: 28/6/2023; Ngày duyệt đăng: 12/7/2023

Tóm tắt

Colleen McCullough được xem là một trong những nhà văn nữ tích cực, bền bỉ đứng trên văn đàn đấu tranh cho nữ quyền. Tiểu thuyết Những con chim ả mình chờ chết của nữ văn sĩ mang đậm dấu ấn về ý thức giới. Qua các nhân vật trung tâm của tác phẩm, bài viết tìm hiểu những biểu hiện cụ thể: ý thức kiêu hãnh với vẻ đẹp thiên tính nữ, ý thức bày tỏ nhu cầu, khát khao về tình yêu, hạnh phúc và chủ động hiến dâng, ý thức khẳng định tiếng nói, cá tính trong các mối quan hệ. Nhận diện ý thức về giới trong tác phẩm, bài viết góp thêm một hướng tiếp cận để hiểu hơn thông điệp của tác phẩm.

Từ khoá: giới, ý thức về giới, Những con chim ả mình chờ chết, Colleen McCullough

Sense of gender in novel *The Thorn Birds* by Colleen McCullough

Ha Minh Chau

Faculty of Social Science Education, Sai Gon University

Correspondence: minhchaudhsg@sgu.edu.vn

Received: 06/5/2023; Revised: 28/6/2023; Accepted: 12/7/2023

Abstract

McCullough Colleen is considered one of the active and persistent female writers who stands up for feminism. The Thorn Birds bears a bold sense of gender. Through the central characters in the novel, the article explores specific manifestations: sense of pride in the beauty of female nature, sense of expressing needs and desires for love, happiness and proactive dedication, sense of asserting voice and personality in relationships. By realizing sense of gender in The Thorn Birds, the article contributes an approach to better understand the message of the novel.

Keywords: gender, sense of gender, *The Thorn Birds*, Colleen McCullough

Mở đầu

Ý thức giới là một trong những vấn đề cốt lõi của tư tưởng nữ quyền - một tư tưởng đã trải qua các bước phát triển quan trọng, đánh dấu sự thay đổi lớn lao về ý thức hệ ở nhiều nước trên thế giới. Cụ thể hoá ý thức giới bằng tác phẩm văn học, các nhà văn nữ hướng đến đối tượng phản ánh trung tâm là giới nữ, xác lập lối viết mang phong cách

nữ giới. *Những con chim ả mình chờ chết* của Colleen McCullough - nữ văn sĩ người Úc - phản ánh ý nghĩa sống động về sự tự ý thức đầy bản năng của người nữ; sự nhận thức và nhận định táo bạo về tôn giáo khi đặt tôn giáo trong mối quan hệ với tình yêu; những đòi hỏi, khát khao mãnh liệt về tình yêu, hạnh phúc,... của các nhân vật nữ trong tác phẩm, khẳng định mạnh mẽ nhân

vị giới từ khát vọng được là chính mình. Từ lý thuyết phê bình văn học nữ quyền, phương pháp tiếp cận lịch sử - xã hội, phương pháp tiểu sử, bài viết khảo sát biểu hiện của ý thức giới trong tác phẩm. Nhận diện ý thức giới trong tác phẩm, bài viết góp thêm một hướng tiếp cận để hiểu hơn thông điệp có ý nghĩa về mặt xã hội của tác phẩm, chỉ ra những nét riêng trong sáng tác của nhà văn khi thể hiện ý thức nữ quyền.

1. Khái quát về ý thức giới và ý thức giới trong sáng tác của các nhà văn nữ

Ở Việt Nam, ngoài những bài giới thiệu sách, đã có một số bài viết, công trình nghiên cứu về tác phẩm, nhân vật trong tác phẩm như: *Loài chim với tiếng hót duy nhất trong đời cất lên từ bụi mạn gai* (Trần Hạ Miên), *Từ biểu tượng đến nhân vật trong tiểu thuyết Tiếng chim hót trong bụi mạn gai của Colleen McCullough* (Nguyễn Thị Hoài Vang và Trần Thị Kim Nhung), *Hình tượng nhân vật nữ trong sáng tác của Colleen McCullough* (Nguyễn Thị Thanh Nhân), *Phân tích chủ nghĩa lãng mạn trong “Tiếng chim hót trong bụi mạn gai” của Colleen McCullough* (Nguyễn Tô Ngân). Các bài viết, công trình nghiên cứu chú ý đến phương diện biểu tượng, đặc điểm của nhân vật nữ, vấn đề tình yêu và những biểu hiện của chủ nghĩa lãng mạn trong tiểu thuyết *Tiếng chim hót trong bụi mạn gai*, tuy nhiên, vấn đề về ý thức giới trong tác phẩm chưa được tập trung nghiên cứu. Đến nay, tư tưởng nữ quyền và phê bình nữ quyền trên thế giới đã chuyển hướng rõ rệt, đánh dấu sự thay đổi cho ý thức hệ này. Ý thức giới nói riêng, phê bình nữ quyền nói chung, gắn với yếu tố giới tính - yếu tố chi phối hầu hết các phương diện đời sống của

con người. Những phát hiện, khám phá ý thức giới trong tác phẩm góp thêm một hướng tiếp cận về tác phẩm của một nhà văn nữ ở phương Tây, thấy được dấu ấn của nhà văn trong xu hướng phản ánh vấn đề nữ quyền trong văn học.

Ý thức giới trong lý thuyết nữ quyền chính là ý thức về bình đẳng giới, tìm kiếm sự bình đẳng cho giới nữ. Ý thức giới được hiểu là quá trình ý thức khi con người tự soi chiếu lại bản thể để có nhận thức đúng đắn về giới của mình, từ đó xác lập quyền bình đẳng giới. Ý thức giới thường được sử dụng trong nghiên cứu và tìm hiểu sự tự ý thức của giới nữ, nói rộng hơn là trong nghiên cứu nữ quyền.

Phong trào nữ quyền ở phương Tây, đến nay, đã trải qua bốn đợt phát triển tương đương với bốn làn sóng. Với bốn làn sóng ấy, các nhà hoạt động nữ quyền đã đấu tranh và đòi được những quyền cơ bản cho nữ giới. Phong trào nữ quyền là cội nguồn cho các lý thuyết nữ quyền ra đời và sự hình thành của phê bình nữ quyền là dựa trên nền tảng tư tưởng nữ quyền phương Tây - nơi được xem là cái nôi của lý thuyết nữ quyền thế giới. Theo cách chia của Plain và Sellers⁵ (2007), lý thuyết phê bình văn học nữ quyền hình thành qua ba giai đoạn và gắn với những tư tưởng chính.

Ở giai đoạn tiên phong và nữ quyền nguyên sơ, Wollstonecraft⁶ (1792) đã chỉ ra sự thiếu giáo dục là nguyên nhân khiến người phụ nữ bị lép vế hơn so với đàn ông, đồng thời cho rằng nếu phụ nữ được trang bị đầy đủ tri thức, họ có thể sánh ngang với nam giới về vai trò và vị trí trong xã hội. Trong mối quan hệ giữa phụ nữ và văn học, Virginia Woolf⁷ (1929) đã chỉ ra những

⁵ Gill Plain và Susan Sellers: hai giáo sư, nhà nghiên cứu nữ quyền người Anh.

⁶ Mary Wollstonecraft (1759-1792): nhà nữ quyền

người Anh.

⁷ Virginia Woolf (1882-1941): nhà văn, nhà tư tưởng nữ quyền người Anh, đã viết gần 20 quyển tiểu thuyết

nguyên nhân khiến sáng tác của phụ nữ hạn chế hơn so với nam giới và nguyên nhân kìm hãm sự sáng tạo của người phụ nữ. Woolf khẳng định phụ nữ cần phải làm chủ kinh tế để thoát khỏi sự phụ thuộc vào đàn ông, cho rằng phụ nữ cần có một căn phòng riêng - không gian riêng tư - để thoả sức sáng tạo, đồng thời nó còn là biểu tượng cho quyền lực và khẳng định vị trí của người phụ nữ trong xã hội. Woolf đã đặt vấn đề: “*Tại sao đàn ông, chứ không phải phụ nữ, là kẻ luôn nắm quyền, sức mạnh và danh tiếng*” (Woolf, 1929; Trịnh Y Thu dịch, 2009: 40). Đó là một tư tưởng nữ quyền tiến bộ, kêu gọi người phụ nữ tự ý thức về khả năng tự giải phóng cho chính mình, chính giới của mình. Đánh dấu một bước ngoặt có ý nghĩa lớn lao về mặt nhận thức và thay đổi tư tưởng cho phụ nữ trên toàn thế giới, de Beauvoir⁸ (1949) cho rằng phụ nữ muốn có tự do và bình đẳng thì phải đứng lên lao động và đấu tranh; sự yếu kém, phụ thuộc không phải là bản chất vốn có của nữ giới mà đó là do sự áp đặt: “*Người ta sinh ra không phải là đàn bà, mà trở thành đàn bà*” (de Beauvoir, 1949; Nguyễn Trọng Định và Đoàn Ngọc Thạch dịch, 1996: 25).

Trong giai đoạn sáng tạo nền phê bình văn học nữ quyền, các nhà nữ quyền từng bước tìm lại truyền thống văn học nữ, đồng thời, hướng đến việc xây dựng một hệ thống lý luận phức tạp hơn về giới tính, chủng tộc, giai cấp và dục tính. Friedan⁹ (1963) đã chống lại sự phân biệt giới tính thông qua việc khẳng định những hạn chế pháp lý cùng với sự phụ thuộc mà phụ nữ phải trải

qua đã cản trở họ tham gia vào thế giới cộng đồng, kìm hãm sự phát triển và sáng tạo của giới nữ. *Sexual Politics* (1970) của Millett¹⁰ là một trong những đóng góp có giá trị trong lịch sử đấu tranh nữ quyền khi cho rằng nguyên nhân gốc rễ của sự áp bức bất công bắt nguồn từ chính trị, đồng thời phê phán gay gắt chế độ phụ quyền. Cixous¹¹ (1975) đề cập đến mối quan hệ giới tính và diễn ngôn, từ đó xây dựng nên một phong cách và lối viết riêng cho nữ giới, đồng thời đề xướng thuật ngữ “*L’écriture féminine*” (Lối viết nữ), khẳng định phụ nữ phải tự khám phá chính mình và viết ra những khoái cảm do mình tạo ra.

Giai đoạn chuyển đổi mô hình văn học nữ quyền, các nhà lý luận tập trung tìm kiếm định nghĩa cho phê bình văn học nữ quyền. Moi¹² (1986) đã trình bày sống động về lịch sử phê bình nữ quyền, với những nhà nữ quyền tiêu biểu: Virginia Woolf, Kate Millett, Mary Ellman, Elaine Showalter, Simone de Beauvoir, Hélène Cixous, Julia Kristeva,... cùng với sự “tái lập lộ trình tư tưởng”, Moi đã đưa ra cái nhìn của những nhà nghiên cứu, phê bình khác về các luận điểm ấy, tạo ra sự tiếp nối, tương tác, đối thoại giữa các nhà tư tưởng nữ quyền.

Phê bình nữ quyền đã có những tác động tích cực đến đời sống sáng tác văn học nữ. Văn học nữ phản đối sự xuyên tạc, áp chế của nam giới, từ đó lên tiếng đòi hỏi được định nghĩa lại phụ nữ. Cixous đã nhiệt liệt kêu gọi phụ nữ hãy viết về chính mình: “*Why don't you write? Write! Writing is for you, you are for you; your body is yours,*

và tiểu luận về vấn đề phụ nữ và nữ quyền.

⁸ Simone de Beauvoir (1908-1986): nhà triết học hiện sinh, nhà nữ quyền người Pháp.

⁹ Betty Friedan (1921-2006): nhà văn, nhà hoạt động nữ quyền, chủ tịch đầu tiên của Tổ chức Quốc gia vì phụ nữ của Mỹ.

¹⁰ Kate Millett: nhà hoạt động nữ quyền Mỹ

¹¹ Hélène Cixous (1937-): nhà nữ quyền cấp tiến, nhà thơ, nhà triết học, nhà tu từ học,... của nước Pháp.

¹² Toril Moi (1953-): nhà phê bình nữ quyền Mỹ gốc Na Uy, giáo sư văn học, nghệ thuật sân khấu và triết học.

take it” (Cixous, 1975: 876). (Tạm dịch là: *Tại sao bạn lại không viết? Hãy viết đi! Viết là vì bạn, bạn là của bạn; thân xác bạn thuộc về bạn, hãy viết về nó*). Margaret Atwood - nhà văn nữ người Canada chuyên viết về nữ giới - cho rằng: “*Một tiếng nói nữ bao giờ cũng đồng thời là một phát ngôn của thân phận*” (Đặng Hà, 2018). Bên cạnh đó, nữ giới còn xác lập được địa vị của họ và xóa bỏ chế độ nam quyền độc đoán đè nặng trên vai họ bấy lâu nay.

Cụ thể hoá ý thức giới của người nữ bằng các tác phẩm văn học, các nhà văn nữ hướng đến đối tượng phản ánh trung tâm là giới nữ, xác lập lối viết mang phong cách nữ giới. Theo Hồ Khánh Vân (2015), “*Trong sáng tác văn học, khi các tác giả nữ lựa chọn và xác định nữ giới là đối tượng phản ánh trung tâm, đóng vai trò chủ đạo nghĩa là đã thể hiện sự ý thức về giới*”. Thông qua hình tượng nhân vật trung tâm là nhân vật nữ, các nhà văn nữ thể hiện ý thức giá trị về nhân cách của chính bản thân mình, về sự bất bình đẳng giới và lên tiếng đấu tranh cho bình đẳng giới. Những vấn đề mà các nữ nhà văn thường chú trọng phản ánh để thể hiện ý thức giới thông qua hình tượng nhân vật nữ là: ý thức về bản thể nữ, ý thức về số phận, ý thức về khát khao tình yêu, hạnh phúc, tình dục, ý thức về khát vọng vượt thoát hoàn cảnh, khẳng định vị trí, địa vị, tài năng của mình trong xã hội.

Với nữ văn sĩ Colleen McCullough, tuổi thơ bất hạnh, đắng cay khi phải thường xuyên chứng kiến ba mẹ cãi vã, lừa dối nhau, lại luôn bị cha mắng mỏ, mẹ đối xử dửng dưng, lạnh lùng,... tất cả đã có tác động mạnh mẽ đến ý thức vượt thoát, vươn lên hoàn cảnh, ý thức khẳng định bản ngã của bà. Trong *Những con chim ẩn mình chờ chết* của Colleen McCullough, mỗi tiếng

nói được cất lên đều là một diễn ngôn cho người phụ nữ. Hơn thế, tiếng nói ấy lại xuất phát từ ý thức về những nhu cầu, khát khao, về vị trí của chính họ trong gia đình, xã hội - ý thức bình đẳng giới. *Những con chim ẩn mình chờ chết* không chỉ là câu chuyện về cuộc sống, con người trong các mối quan hệ với những mâu thuẫn tột cùng. Ở bề sâu của câu chuyện ấy còn là ý nghĩa sống động về ý thức, về sự lên tiếng của nữ giới trước vẻ đẹp hình thể, vấn đề tình yêu, hạnh phúc và tôn giáo. Sự tự ý thức đầy bản năng của người nữ; sự nhận thức và nhận định táo bạo về tôn giáo khi đặt tôn giáo trong mối quan hệ với tình yêu; những đòi hỏi, khát khao mãnh liệt về tình yêu, hạnh phúc,... của các nhân vật nữ trong tác phẩm, là sự khẳng định mạnh mẽ nhân vị giới từ khát vọng được là chính mình. Cụ thể, đó là các nhân vật nữ trung tâm của ba thế hệ trong dòng họ Cleary, mà ở mỗi thế hệ có một nhân vật nữ đại diện.

2. Những biểu hiện ý thức giới trong tiểu thuyết *Những con chim ẩn mình chờ chết*

Ý thức giới trong tiểu thuyết *Những con chim ẩn mình chờ chết* được biểu hiện qua ý thức nữ quyền của các nhân vật nữ chính trong tác phẩm: Fiona, Meggie và Justine. Ý thức ấy đi từ sự nhận diện hoàn cảnh thực tại bị ràng buộc, lệ thuộc đến hành động phản ứng, vượt thoát, kiến tạo hoàn cảnh mới, hình thành giá trị của nữ giới bằng cái nhìn và sự trải nghiệm của các nhân vật. Nữ nhà văn không chú ý biểu đạt thân phận, quan hệ mâu thuẫn, đối nghịch giữa nam giới và nữ giới mà chú ý đến những nhu cầu và ý thức của các nhân vật nữ với tư cách là một giới.

2.1. Ý thức kiêu hãnh với vẻ đẹp thiên tính nữ

Từ cái nhìn bản thể nữ, với ý thức về thân thể, ý thức khẳng định vẻ đẹp tự nhiên

đầy tính nữ của giới nữ - như một ưu thế thiên tạo, người phụ nữ có niềm kiêu hãnh riêng. Bởi lẽ, được xem là biểu tượng của cái đẹp, vẻ đẹp hình thể ở người nữ chỉ người phụ nữ mới có được và người đàn ông luôn khát khao vẻ đẹp ấy. Vẻ đẹp hình thể, với người nữ, không chỉ tạo ra giá trị mà còn tạo nên sự hấp dẫn của nữ tính. Nguyễn Văn Nguyên (2010) cho rằng: “*Cái đẹp hình thể khơi gợi tiềm thức về giới, là cái có tạo nên sự hấp dẫn của nữ tính*”. Là phụ nữ, McCullough biết rõ thế mạnh của giới mà thượng đế ban tặng. Hơn nữa, bà càng hiểu rõ điều ấy hơn khi chính bà đã có những trải nghiệm đặc biệt với hình thể to, béo, có phần xấu xí lúc nhỏ, bà bị chính cha của mình chế nhạo; mẹ bà buộc bà thực hành ăn kiêng để có thể trở thành đứa trẻ xinh xắn hơn. Do những điều kiện lịch sử - xã hội và văn hoá quy định, sự tự tin khẳng định phương diện hình thể như nó vốn có không phải là hành động phổ biến trong văn hoá nam quyền. Tuy nhiên, từ ý thức về giới tính, ngày nay, người phụ nữ đã mạnh mẽ thể hiện bản ngã của mình. Ý thức được vẻ đẹp của chính mình, người nữ có nhu cầu thể hiện bản thân, tự tạo giá trị riêng cho nữ giới. Mỗi nhân vật nữ thuộc dòng họ Cleary trong tác phẩm *Những con chim ẩn mình chờ chết* dù được sinh ra ở từng giai đoạn lịch sử, xã hội khác nhau nhưng tất cả họ đều nhận thức sâu sắc về cái tôi cá nhân của mình, trở thành chủ thể lấy chính mình để làm đối tượng tự quan sát, biểu đạt về thân thể với niềm kiêu hãnh riêng.

Fiona là người phụ nữ thuộc thế hệ đầu tiên trong gia đình Cleary. Ý thức về vẻ đẹp hình thể, bà luôn chăm sóc cơ thể để giữ vóc dáng đã sáu lần sinh nở nhưng cứ như gái đôi mươi. Dù chỉ quần quanh với việc bếp núc nhưng bà luôn chọn trang phục làm

nổi bật ưu thế về đường nét trên cơ thể: “*Chiếc áo dài vải trúc bâu gân chằm đất, thật sạch; một chiếc tạp dề lớn màu trắng, hồ cứng, phía trên buộc quanh cổ, phía dưới ôm thân người và cột lại bằng một cái nơ thắt sau lưng thật gọn và đẹp*” [1]. Ở người phụ nữ này, ý thức về ưu thế ngoại hình thể hiện tính cách trầm lặng, điềm tĩnh, ít bộc lộ của bà, mặt khác, nó cũng tượng trưng cho cách biểu hiện ý thức tự tin về hình thể ở thời kỳ tư tưởng nữ quyền chưa phát triển mạnh mẽ. Điều này cũng lý giải vì sao Fiona chấp nhận sự trừng phạt của gia đình, buộc phải lấy người không yêu làm chồng là Paddy.

Thuộc thế hệ thứ hai của gia đình Cleary, Meggie biết rõ mình xinh đẹp như thế nào, biết chỗ đứng về nhan sắc của mình ở Drogheda và tự tin, kiêu hãnh về vẻ đẹp ấy. Không ít lần, cô đã dùng sắc đẹp để khiến trái tim cha Ralph rạo rực, bởi cô biết cha Ralph khó lòng chối từ cô. Khi cha Ralph ngần ngại trong “*ánh mắt màu nâu của Meggie*”, cô “*khiến cha Ralph bàng hoàng*”, tìm cách thoát ra nhưng đành chịu: “*Vừa bị quyến rũ, vừa sợ hãi, bằng mọi giá cha Ralph muốn thoát khỏi sự monoton, ông quay người hướng khác, đẩy đầu của Meggie ra xa nhưng cuối cùng chỉ để rơi trở vào vòng tay của Meggie*” [2]. Sau này, khi đã kết hôn với Luke, theo chân chồng đến vùng đất xa xôi ở bắc Queensland, thành người giúp việc cho gia đình Ludwig Mueller, Meggie vẫn giữ gìn thói quen chăm sóc sắc đẹp của mình. Meggie biết rằng chính vẻ đẹp từ gương mặt cho đến thân thể của cô đã khiến Luke mê mẩn. Trong ba nhân vật nữ trung tâm của tác phẩm, Meggie là nhân vật được nhà văn miêu tả nhiều nhất về vẻ đẹp ngoại hình như một ưu thế và chú ý đến sự nhận thức trực tiếp của chính cô về vẻ đẹp ấy. So với bà

Fiona, nghĩ về vẻ đẹp gợi tình của thân thể và biết tận dụng vẻ đẹp đó để thực hiện mục đích đã đặt ra, Meggie trở thành người phụ nữ tự tin, chủ động ở những điều mà trước đây, người phụ nữ hoàn toàn thụ động.

Justine thuộc thế hệ thứ ba của dòng họ Cleary, là con gái của Meggie, không có vẻ đẹp choáng ngợp nhưng lại có nét gây ấn tượng với người đối diện. Biết rằng mình không xinh đẹp bằng mẹ, Justine ý thức được muốn theo nghề diễn viên thì cô cần cải thiện vẻ đẹp nên cô quyết tâm thực hiện mong muốn đó: “*Trở lên Sydney, Justine lo chăm sóc ngay vẻ đẹp của mình, trước hết tìm cách phá những vết tàn nhang trên mặt*” [3]. Justine rất kiêu hãnh, tự tin về nét đẹp của mình, chú trọng cách ăn mặc và đã lựa chọn cách ăn mặc theo phong cách hiện đại, theo xu hướng thời trang. Cũng như bà và mẹ, Justine luôn ý thức về vẻ đẹp của bản thân và biết cách chăm sóc, nâng vẻ đẹp ấy lên bằng cách thức cải thiện những gì chưa phù hợp ở vẻ ngoài của cô, biết làm cho mình ngày càng có giá trị và có sức thu hút. Điều đó vừa cho thấy tính cách mạnh mẽ, hiện đại của Justine, vừa khẳng định ý thức giới mạnh mẽ của cô. Có thể nói, ba người phụ nữ trong gia đình Cleary đều muốn mọi người nhận ra vẻ đẹp của họ và họ rất tự tin về vẻ đẹp ấy.

Là phụ nữ, McCullough hiểu thế mạnh của giới nữ, trong đó, nhan sắc là ấn tượng đầu tiên. Như quan điểm của Cixous, McCullough đã viết ra những gì thân xác mình cảm nhận được hoặc trải nghiệm được. Nữ nhà văn không tập trung miêu tả chi tiết, cụ thể từng đường nét, bộ phận cơ thể mà chỉ chọn những điểm nhấn của vẻ đẹp tự nhiên, gợi cảm với sự riêng biệt và khác biệt của mỗi người - vẻ đẹp ở độ chín của mỗi lứa tuổi mà chính các nhân vật nữ hãnh diện về điều đó. Xuất phát từ ý thức

khẳng định vẻ đẹp thiên tính nữ, sự trải nghiệm riêng biệt của người nữ, Fiona, Meggie và Justine luôn tự tin về vẻ đẹp bản thể nữ của họ. Họ biết tạo sức hút, tạo giá trị riêng và biết cách nâng vẻ đẹp ấy lên. Hãnh diện về vẻ đẹp tự nhiên của nhan sắc, cơ thể nữ tính quyến rũ là một biểu hiện của việc khẳng định ý thức bản thể của nhân vật nữ - một biểu hiện của tinh thần nữ quyền trong tiểu thuyết *Những con chim ẩn mình chờ chết*. Tự hào về vẻ đẹp của mình cũng là động lực cho giới nữ đấu tranh giành quyền lợi chính đáng cho mình.

2.2. Ý thức bày tỏ nhu cầu, khát khao về tình yêu, hạnh phúc và chủ động hiến dâng

Trong quy định bất thành văn của loài người, đàn ông là biểu tượng của lý trí, phụ nữ là biểu tượng của tình cảm. Người ta hay gán cho phụ nữ những đặc điểm của sự yếu đuối, nông nổi, rồ dại cũng chính vì xuất phát từ biểu trưng này. Thực tế, trong quá trình phát triển của thuyết nữ quyền, các nhà nghiên cứu đã tìm ra một mặt khác của tình cảm phái nữ. Đó là vì yêu thương mãnh liệt nên họ mới trở nên mạnh mẽ và to lớn. Trong suối nguồn yêu thương của thiên tính nữ ấy, từ thời thiếu nữ đến lúc trưởng thành, rồi làm mẹ, họ luôn bộc lộ nhu cầu, khát khao tình yêu, hạnh phúc và quan trọng là họ hầu như đều tận hiến cho tình yêu, tình thương. Khi yêu, họ đặt trọn vẹn trái tim mình vào người đàn ông, không hề suy tính thiệt hơn. Khi yêu, họ tự nguyện dâng hiến trọn vẹn thể xác lẫn tâm hồn cho người mình yêu.

Là người khát khao tình yêu, hạnh phúc, McCullough đã sống hết mình để khao khát ấy trở thành hiện thực. Và điều ấy đã được truyền vào các nhân vật của nữ nhà văn. Những người phụ nữ trong tiểu thuyết *Những con chim ẩn mình chờ chết* là những người cất tiếng nói khát khao hạnh phúc lứa

đôi; chủ động tận hiến cho tình yêu. Nói cách khác, các nhân vật nữ xem tình yêu, hạnh phúc là cứu cánh đời mình. Nữ nhà văn đã xây dựng hình ảnh những người phụ nữ không chỉ mạnh mẽ, tự chủ trong cuộc sống mà còn chủ động đi tìm tình yêu của đời mình. Nhà văn ý thức nó như một thuộc tính của bản sắc nữ giới. Tiếng nói khát khao tình yêu, hạnh phúc lứa đôi trong *Những con chim ẩn mình chờ chết* biểu hiện ở sự trộn lẫn của hai dạng thức: hành động như con thiêu thân lao vào mối tình trái khoáy và thể hiện tấm chân tình yêu thương hồn hậu thường thấy ở người phụ nữ. Cả ba nhân vật nữ trong gia đình dòng họ Cleary ý thức về việc không chấp nhận, nhất nhất tuân theo sự sắp đặt của cha mẹ. Họ đã chủ động đi tìm tình yêu cho cuộc đời mình. Trong hành trình tìm kiếm tình yêu, hạnh phúc, tất cả họ đều mạnh mẽ, táo bạo và chủ động.

Nhân vật người mẹ Fiona trước khi chấp nhận số phận trở thành một người phụ nữ truyền thống, bà dành tình yêu mãnh liệt cho người đàn ông đã có gia đình, sẵn sàng làm tất cả để giữ được một kỷ niệm về người mình yêu. Biết rằng không thể giành được người đàn ông chính khách ấy nhưng vì quá yêu, Fiona đã xin ông cho mình đưa con, chấp nhận sự trừng phạt của gia đình. Quá khứ liêu lĩnh vì tình yêu ấy là dấu ấn của sự chủ động trong tình yêu của Fiona.

Sau Fiona, Meggie đã chủ động đi tìm hạnh phúc và tình yêu của đời mình, ý thức được muốn có hạnh phúc, bản thân phải có tình yêu chân chính. Dẫu biết rằng tình yêu với vị linh mục sẽ không đi đến đâu, nhưng Meggie đã dâng hiến trái tim của mình cho vị linh mục Ralph, chủ động thổ lộ tình yêu với ông: *“Trong suốt bao năm qua em đã yêu anh và không chấp nhận ai khác ngoài*

anh, em đã chờ đợi. Em đã làm mọi cách để quên anh đi... Cuối cùng em đã lấy một người chồng mà tưởng rằng có phần nào đó giống anh” [4]. Không chỉ bằng lời nói, Meggie còn dùng hành động để cha Ralph biết cô yêu ông đến nhường nào. Meggie chủ động quyến rũ cha Ralph ngay trên đảo Matlock, bởi cô tin chắc rằng cha Ralph cũng rất yêu cô và không điều gì có thể chối từ được. Với sự chủ động ấy cùng với tình yêu của mình, Meggie đã có được những tháng ngày hạnh phúc trên đảo Matlock. Sở dĩ cô có sự chủ động mạnh mẽ trong tình yêu như thế bởi vì cô luôn nuôi khát vọng về hạnh phúc.

Justine dẫu không quyết liệt trong tình yêu như mẹ Meggie nhưng cũng như mẹ, cô có sự chủ động những khi cần thiết. Khi gặp được Rainer, Justine chủ động thú nhận: *“Em không thể nào sống bình thường được từ khi anh hôn em ở Rome, anh dư biết điều ấy. Anh là một con người rất thông minh, Rainer Moerling Hartheim”* [5]. Với một trái tim khát khao được yêu thương, Justine đã chủ động trong tình yêu của mình.

Có thể nói, mỗi người phụ nữ trong dòng họ Cleary dẫu khác nhau về thể hệ nhưng đều là những người phụ nữ mạnh mẽ, vượt qua cả lễ nghi gia giáo, không ngần ngại thể hiện khao khát về tình yêu. Sự chủ động trong tình yêu ấy là tiền đề giúp họ có được một cuộc sống hạnh phúc dù chỉ trong một quãng thời gian ngắn ngủi. Viết về tình yêu có ý thách thức xã hội, phải chăng nữ nhà văn Colleen McCullough đã nhìn ra những khát khao trong tình yêu của người phụ nữ luôn cháy bỏng và lời cuốn, nhất là với tình yêu bị cấm đoán. Vì một khi phụ nữ đã yêu, họ chấp nhận dâng thân và trả giá cho những sai lầm của mình.

Các nhân vật nữ trong *Những con chim ẩn mình chờ chết* đều là những người phụ

nữ mê đắm trong tình yêu với một lý do chung là khát khao được hạnh phúc. Vì thế, họ vượt qua mọi rào cản, mọi định kiến xã hội để được sống với trái tim đang đầy hạnh phúc, để chủ động đợi chờ và tự nguyện hiến dâng cho tình yêu mà không đắn đo, do dự. Từ góc nhìn ý thức giới, McCullough đã phản ánh vấn đề ý thức hiến dâng của các nhân vật nữ trong tình yêu cháy bỏng. Nhà văn ý thức nó như một thuộc tính của bản sắc nữ giới. Họ hoặc đón nhận tình yêu bằng tấm chân tình yêu thương hoặc yêu cuồng si, vượt qua những rào cản, cấm đoán, nhất là về phương diện tình dục để được sống thật với bản ngã.

Fiona đã tự nguyện hiến dâng cho người yêu đầu tiên - người đàn ông quyền lực - xuất phát từ tình yêu trọn vẹn, mãnh liệt của mối tình đầu dù biết rằng sẽ phải trả giá từ sự trừng phạt của gia đình. Ý thức hiến dâng và sự chủ động trao thân cho người mình yêu thương nhất của Meggie được bộc lộ một cách cuồng nhiệt vào đêm cha Ralph sắp sửa ra đi là minh chứng cho một tình yêu chân thành, cháy bỏng, khát khao. Với Justine thì những vấn đề về tình dục hay nhu cầu về tình dục đã được cô khám phá từ sớm trên những tờ báo khoa học. Tuy nhiên, dẫu là một cô gái phóng khoáng, Justine vẫn ý thức được người đàn ông duy nhất khơi gợi được tình yêu và những dục vọng ở cô chỉ có Rainer và Justine đã có một đêm thật nồng cháy cùng anh với nhu cầu được hiến dâng.

Ba người phụ nữ trong dòng họ Cleary tuy thuộc ba thế hệ khác nhau, mỗi người mang một tính cách, số phận khác nhau nhưng họ có một điểm chung là chỉ cần gặp đúng người mình yêu thương, họ sẽ chủ động hiến dâng cả thể xác và tinh thần cho những người đàn ông ấy. Đó là một ý thức mới mẻ, đầy táo bạo và mang đậm dấu ấn

nữ quyền trong thời đại của nhà văn Collen McCullough. Tác giả không chỉ thấu cảm khao khát bản năng cháy bỏng của người phụ nữ mà còn có ý thức để họ tự bộc lộ nhu cầu, khao khát ấy.

2.3. Ý thức khẳng định tiếng nói, cá tính trong các mối quan hệ

Với tiêu thuyết *Những con chim ẩn mình chờ chết*, xét trên phương diện ý thức về giới, ta có thể thấy rõ một điều là những nhân vật nữ trong dòng họ Cleary không ít thì nhiều đều ý thức rõ việc thể hiện tiếng nói, cá tính của mình trong gia đình hay ngoài xã hội những khi cần thiết. Đó là biểu hiện sự vượt thoát khỏi quan niệm, hoàn cảnh; không cam chịu, thụ động. Đó cũng là cách thể hiện ý thức đấu tranh để được là chính mình, để đi đến hạnh phúc.

Trong gia đình Cleary, Fiona là một người phụ nữ cam chịu, tần tảo với công việc nội trợ lặp đi lặp lại mỗi ngày mà không bao giờ than phiền. Tuy nhiên, sau sự ra đi đột ngột của chồng và đưa con trai Stuart, bằng ý chí kiên cường, Fiona và các con đã nỗ lực làm việc để thu nhập ở Drogheda tăng lên, “vượt mọi dự đoán, mỗi năm hàng triệu bảng”. Quyết liệt trong việc thực hiện mong muốn của mình, bà đã cố chấp mang thai và sinh ra Frank, mặc cho cha và cả dòng họ đuổi bà ra khỏi nhà. Những ngày tháng làm vợ Paddy, bà chăm sóc gia đình, tôn trọng các ý kiến, quyết định của chồng. Thế nhưng người phụ nữ ấy đã dám nói rõ quan điểm, chính kiến trong những trường hợp đặc biệt, nhất là trước quyết định của Paddy khi nhận được thư từ người chị gái, mời cả nhà sang Úc: “*Tại sao anh lại từ bỏ cuộc sống của anh tại đây và đi làm việc cho chị ấy chỉ vì tin vào một lời hứa trong thư? Chị ấy chưa bao giờ nhúc nhích một ngón tay để giúp đỡ chúng ta, em không tin chị ấy*” [6]. Ở một phương diện

khác, khi hầu như mọi người trong gia đình, trong vùng Drogheda đều sùng bái tôn giáo, coi “*tôn giáo là hơi ấm và niềm an ủi*” [7], coi trọng các vị linh mục thì Fiona ngược lại, bà đã trực tiếp bày tỏ quan điểm mà các con chiêm sùng đạo lúc bấy giờ không ai dám nghĩ đến: “*Tôi không phải là kẻ đạo đức giả, thừa cha de Bricassart. Tôi đã mất đức tin đối với chính tôn giáo của tôi và tôi không mong muốn theo một tôn giáo khác cũng hoàn toàn vô nghĩa đối với tôi*” [8]. Bên trong vẻ yếu mềm của người phụ nữ tưởng chỉ quan tâm đến việc nội trợ ấy là một thái độ mạnh mẽ và kiên định, cương quyết, ý thức rõ về những điều mình cần bộc lộ.

Cũng như mẹ, Meggie cảm nhận và ý thức rõ tiếng nói, vị trí của mình trong lòng và trong cuộc sống của những đứa con. Meggie biết rằng mỗi lúc con gái Justine phiền muộn, khổ đau, cô là chỗ dựa vững chắc cho con mình: “*Nếu một mai con gặp những chuyện buồn phiền, con hãy quay trở về nhà, đừng do dự con nhé. Ở Drogheda luôn có chỗ dành cho con; mẹ muốn con nhớ điều đó*” [9]. Meggie mạnh mẽ và quyết đoán trong tình yêu, hôn nhân hơn mẹ mình hay phần lớn phụ nữ lúc bấy giờ. Chắc rằng, phụ nữ lúc bấy giờ chẳng ai dám bỏ chồng bởi vì họ sống lệ thuộc vào người chồng. Nhưng Meggie lại kiên quyết không chỉ bỏ chồng mà cô còn lớn tiếng buộc tội Luke. Sự phản kháng này tạo nên một hình tượng Meggie mạnh mẽ, dám nghĩ, dám làm và không ngần ngại làm những điều trước giờ chưa ai làm. Meggie biết rõ Ralph không thể nào rời bỏ Chúa, rời bỏ giáo hội để đến với mình nhưng cô đã quyết đi ngược lại với lẽ tự nhiên, đương đầu với những quy định nghiệt ngã của nhà thờ khi quyết định chủ động sinh con với Ralph. Tình yêu mãnh liệt đã giúp cô vượt qua cả

rào cản về tôn giáo, không đầu hàng, không khuất phục mà luôn dần thân, luôn đấu tranh và tuyệt đối không chấp nhận số phận. Có thể nói, cả cuộc đời của Meggie là hành trình tìm kiếm hạnh phúc và đấu tranh không ngừng nghỉ cho tình yêu, hạnh phúc. So với người mẹ cam chịu của mình, Meggie đã mạnh mẽ hơn hẳn, đã tự giải thoát mình khỏi cuộc hôn nhân đau khổ. Bên cạnh việc dám đương đầu chấp nhận mọi thử thách, cô còn là một phụ nữ dám vượt qua khỏi những rào cản, những lần ranh đạo đức để có được tình yêu của mình.

Justin là người phụ nữ thể hiện cá tính mạnh mẽ cùng sự độc lập trong suy nghĩ và hành động. Giống bà ngoại và mẹ của mình, Justine chẳng có niềm tin về tôn giáo. Khi em trai Dane của cô quỳ gối thành khẩn hôn lên chiếc nhẫn của cha Ralph và giục chị mình nhanh hôn lên chiếc nhẫn của Ngài, thì Justine nói vắn lại mà không cần hạ thấp giọng ngay trước mặt cha Ralph: “*Cứ gặp chuyện gì dính dáng đến tôn giáo là lúc nào em cũng vớ vẩn. Hôn lên một chiếc nhẫn là ngược lại các quy tắc vệ sinh. Hơn nữa, cái gì chứng minh rằng đây thực sự là Hồng y de Bricassart?*” [10]. Cô đã dám nói ra những hiềm nghi trong lòng mình. Justine bộc lộ cá tính yêu ghét rõ ràng. Justine là một cô gái chủ động trong cuộc sống. Justine đã suy nghĩ rất kỹ sau khi quyết định chọn nghề yêu thích, cô liền thông báo với mẹ: “*Xong rồi. Con đã quyết định. Con biết sẽ theo nghề nào*” [11], mặc cho mẹ không ngừng ngăn cản. Cô tự tìm cho mình con đường riêng khi chọn nghề trở thành diễn viên. Bằng thực lực và sự nỗ lực của mình, cô đã thành danh rực rỡ trên con đường là một người diễn viên kịch nói. Là người phụ nữ tự chủ, độc lập trong tình yêu, cô bấu môi trước những quan điểm truyền thống lạc hậu trong hôn nhân, nhất là khi mẹ cô nhắc

đến việc lấy chồng. Justine đã phản đối gay gắt cái nề nếp truyền thống và thậm chí, cô không muốn lấy chồng nếu như phải tuân thủ theo cái nề nếp đó.

Có thể nói, những người phụ nữ trong dòng họ Cleary đã không chấp nhận một cách thụ động việc chịu đựng, kèm chế những ham muốn, khát khao của bản thân, ngược lại, họ chủ động khẳng định cá tính riêng biệt qua việc thể hiện ý thức đấu tranh, kháng cự. Điều này có thể xem như là sự phản ứng, sự nổi loạn chống lại những quan niệm, những ràng buộc của gia đình, xã hội, luật đạo; không chịu khuất phục trước số phận và còn là sự khao khát tự do - khao khát muốn được thừa nhận, được là chính mình. Mặt khác, cũng có thể xem một trong những biểu hiện quan trọng nhất của thuyết nữ quyền chính là hành trình “tìm lại giá trị bản sắc giới” cho người phụ nữ. Sáng tác theo cảm quan nữ quyền, McCullough có ý thức để các nhân vật của mình không ngừng đấu tranh để có được giá trị ấy. Việc xây dựng các nhân vật tìm lại tự do bản ngã của mình một cách sống động, mạnh mẽ cũng là cách để nhà văn xác lập lại uy quyền của tính nữ, xác lập vị thế xứng đáng thuộc về người phụ nữ. Ý thức và hành động của những người phụ nữ nhiều thế hệ trong cùng một gia đình đã làm nên ý thức giới mang dấu ấn riêng trong tác phẩm *Những con chim ẩn mình chờ chết*.

Kết luận

Cảm hứng nữ quyền trong tiểu thuyết của Colleen McCullough được khơi gợi từ sự trải nghiệm giới tính cũng như những suy tư, trăn trở trong thân phận của nữ nhà văn. Hoàn cảnh và môi trường sống đã tác động đến ý thức về nữ quyền trong tiểu thuyết của Colleen McCullough. Với *Những con chim ẩn mình chờ chết*, Colleen McCullough đã mang đến cho văn học Úc, văn học thế giới

một tác phẩm thể hiện tư tưởng nữ quyền với dấu ấn riêng, đặc biệt là ý thức của người nữ về vấn đề tình yêu và tôn giáo. Thể hiện ý thức kiêu hãnh về vẻ đẹp đậm tính nữ; chủ động bộc lộ cá tính, khao khát về tình yêu, hạnh phúc, sự hiển dương và ý thức kháng cự của các nhân vật nữ, tác phẩm tuy chưa có nhiều điểm mới lạ nhưng nó cho thấy nữ nhà văn nhìn một cách thấu đáo, sâu sắc và sinh động về biểu hiện của ý thức giới. Colleen McCullough đã xây dựng thành công các nhân vật nữ từ góc nhìn ý thức nữ quyền bằng vốn sống, sự nhạy cảm, sắc sảo và từ những hoạt động vì nữ quyền của một nhà văn nữ luôn trăn trở về thân phận những người phụ nữ nhỏ bé, bất hạnh trong cuộc sống. Qua đó, nhà văn khẳng định vẻ đẹp nữ tính, sức mạnh và nhân phẩm của các nhân vật nữ.

Đạo đức công bố

Tác giả đảm bảo các chuẩn mực chung về đạo đức nghiên cứu và công bố khoa học.

Chú thích

- [1] McCullough, C. (1977). *The Thorn Birds. Những con chim ẩn mình chờ chết*. Trung Dũng dịch (2018). Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Trẻ, 22.
- [2] Sđd, 261-262.
- [3] [16] Sđd, 462.
- [4] Sđd, 350.
- [5] Sđd, 501.
- [6] Sđd, 200.
- [7] Sđd, 80.
- [8] Sđd, 90.
- [9] Sđd, 342.
- [10] Sđd, 385.
- [11] Sđd, 459.

Tài liệu tham khảo

- Cixous, H. (1975). *Le Rire de La Meduse*. Paris: Galilée.

- De Beauvoir, S. (1949). *The second sex. Giới nữ*. Nguyễn Trọng Định và Đoàn Ngọc Thạch dịch (1996). Hà Nội: Nxb Phụ nữ.
- Đặng Hà (2018). Margaret Atwood: Nhà văn nữ viết về nữ giới. *Tạp chí Tia sáng*. Truy xuất từ <https://tiasang.com.vn/van-hoa/margaret-atwood-nha-van-nu-viet-ve-nu-gioi-11241/>
- Friedan, B. (1963). *The Feminine Mystique*. New York: W. W. Norton & Company, Inc.
- Hồ Khánh Vân (2015). Ý thức về địa vị “giới thứ hai” trong một số sáng tác văn xuôi của các tác giả nữ Việt Nam và Trung Quốc từ năm 1980 đến nay. *Tạp chí Nghiên cứu Văn học*, 4(518), 78-90.
- McCullough, C. (1977). *The Thorn Birds. Những con chim ẩn mình chờ chết*. Trung Dũng dịch (2018). Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Trẻ.
- Millett, K. (1970). *Sexual Politics*. Urbana and Chicago: University of Illinois Press.
- Minnich, E. (1979). Friends and Critics: The Feminist Academy. Keynote address, *Proceedings of the Fifth Annual GLCA Women's Studies Conference*.
- Nguyễn Văn Nguyên (2010). Nhận diện “Thân thể sáng tác” trong văn học đương đại Trung Quốc. *Hội thảo Văn học nữ quyền*. Hà Nội: Viện văn học.
- Plain, G., and Sellers, S. (eds.) (2007). *A History of Feminist Literary Criticism*. Cambridge: Cambridge University Press.
- Wollstonecraft, M. (1792). *A vindication of the rights of woman: with strictures on political and moral subjects*. London: Printed for J. Johnson.
- Woolf, V. (1929). *A room of one's own. Căn phòng riêng*. Trịnh Y Thư dịch (2009). Hà Nội: Nxb Tri thức.